

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày: 27-3-2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Phi Hùng**
Ông **Vũ Như Trường Thọ**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Diễm** - Cán bộ Tòa án nhân dân Tp Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

QUÁCH THANH H, sinh ngày 08/3/1980 tại Tp Hồ Chí Minh; Nơi ĐKNKTT: Số 5xx/x C, phường 1x, quận 1x, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phòng 5xx, Chung cư Ax V, tổ 5xx, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng; Số CMND: 203276xxx; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa (Kiều); Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Con ông Quách Tự K (Quách Tú K) (c) và bà Trần Thị H (c); Có vợ là Trần Thị Mai A; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 20/01/2017 đến ngày 19/5/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cho tại ngoại. Bị bắt giam lại vào ngày 27/10/2017. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Quách Thanh H: Ông Bùi Xuân Nam – Luật sư VPLS Lê Thị Hồng Thanh thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa theo chỉ định của Tòa án. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Mai A, sinh năm 1981. Nơi ĐKNKTT: Khối x, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Tạm trú tại: Phòng 5xx, Chung cư Ax V, tổ 2x (tổ 5xx cũ), phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958; Trú tại: Tổ 2x, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1979. Trú tại: Số 1x đường T, tổ 1xx, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Trần Văn T, sinh năm 1960. Trú tại: Tổ 1xx, phường C, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Hà Minh L, sinh năm 1956. Trú tại: Tổ 2xx, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 20/01/2017, tại khu vực vòng xuyên đường Đ - P thuộc quận K, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát hiện và bắt quả tang đối với Quách Thanh H về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn D.

Tang vật thu giữ:

- *Thu giữ của Quách Thanh H:* 08 (tám) gói giấy bạc, bên trong chứa chất tinh thể bột màu trắng – H khai là ma túy Heroin (ký hiệu H); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, gắn số sim: 0905432xxx, số Imel: 355786086301xxx; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 43H6 – 78xx và số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng).

- *Thu giữ của Nguyễn Văn D:* 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 43K9 – 74xx; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0908814xxx, số Imel: 356760049636xxx.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Quách Thanh H tại phòng 5xx, chung cư V thuộc phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng, thu giữ: 08 (tám) gói nylon kích thước khoảng (5x10)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể bột màu trắng là ma túy Heroin (ký hiệu H1); 01 (một) cân điện tử màu đen không rõ nhãn hiệu; 50 (năm mươi) bao nylon; 05 (năm) tờ giấy bạc màu vàng.

Tại Kết luận giám định số: 112/GĐ-MT ngày 24/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu (H và H1) gửi giám định có ma túy loại Heroin. Trọng lượng mẫu H: 0,555 gam; H1: 35,448 gam.

Tại Kết luận giám định số: 745/C54C (Đ4) ngày 07/11/2017 của Phân viện Khoa học hình sự C54C Bộ Công an tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Chất rắn màu trắng (dạng cục, bột) đựng trong 01 (một) túi nylon ký hiệu H gửi giám định là ma túy loại Heroine;

- Chất màu trắng (dạng cục, bột) đựng trong 01 (một) túi nylon ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định: Quách Thanh H thông qua mối quan hệ ngoài xã hội nên quen người tên T (không rõ nhân thân lai lịch) tại Nghệ An, ngày 05/01/2017 H đến Nghệ An mua của T 16.000.000đ (mười sáu triệu đồng) ma túy (loại heroin), sau đó mang về chỗ ở của H mục đích để bán lại cho các đối tượng khác, H chia ra thành các gói nhỏ để bán với giá 200.000đ/gói, cụ thể:

- Ngày 19/01/2017 tại khu vực vòng xuyên P – L, thành phố Đà Nẵng, H bán cho Nguyễn Văn D 01 gói heroin với giá 200.000đ (D đã sử dụng hết).

- Khoảng 10 giờ ngày 20/01/2017 tại vòng xuyên Đ - P, thành phố Đà Nẵng thuộc quận K, thành phố Đà Nẵng, H đang bán heroin cho D thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình trạng sức khỏe của bị can Quách Thanh H số 132/TgT ngày 05/5/2017 kết luận: Bệnh nhân Quách Thanh H bị nhiễm HIV đã chuyển sang giai đoạn 4 (AIDS: Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải).

Ngày 19/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ra Quyết định cho bảo lãnh đối với bị can Quách Thanh H. Sau thời gian chữa bệnh. Ngày 17/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng ra Quyết định trưng cầu giám định số 212/PC47 về tình trạng sức khỏe của bị can Quách Thanh H đến Trung tâm Giám định pháp y thành phố Đà Nẵng.

Tại Kết luận giám định pháp y về tình trạng sức khỏe số: 311/TgT ngày 21/9/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng, kết luận: Bệnh nhân (H) bị nhiễm HIV dương tính; Hiện tại trong giai đoạn suy giảm miễn dịch nhẹ; Đang điều trị bằng thuốc ARV tại phòng khám ngoại trú bệnh viện D Đà Nẵng.

Ngày 27/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành bắt bị can Quách Thanh H theo Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-P1 ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Quách Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 3 Điều 194 của Bộ luật Hình sự 1999.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình trạng sức khỏe hiện tại của bị cáo Quách Thanh H số 68/TgT ngày 23/3/2018 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận: Quách Thanh H bị bệnh HIV tiến triển ở giai đoạn AIDS (Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quách Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Quách Thanh H từ 15 đến 17 năm tù.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Riêng đối với chiếc xe thu giữ của bị cáo là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quách Thanh H cũng đã khai nhận các hành vi phạm tội của mình và thừa nhận tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng truy tố là đúng. Bị cáo chỉ xin xem xét hoàn cảnh gia đình cũng như bệnh tật của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Quách Thanh H thống nhất về tội danh của bị cáo như Cáo trạng truy tố. Luật sư chỉ đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do hành vi của mình đã gây ra; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; bị cáo đang mắc bệnh HIV giai đoạn AIDS,... để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Mai A cho rằng bà A không biết việc bị cáo H sử dụng xe máy của mình đi bán ma túy, hoàn cảnh gia đình đang khó khăn, chiếc xe là phương tiện chính của gia đình nên đề nghị HĐXX cho bà A được nhận lại chiếc xe máy này.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo Quách Thanh H tại phiên tòa, quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, luận cứ bào chữa của Luật sư và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 05/01/2017, Quách Thanh H mua 16.000.000đ ma túy (dạng heroin) của một người tên T ở Nghệ An mang về chia ra thành các gói nhỏ để bán lại. Ngày 19/01/2017, H bán cho Nguyễn Văn D 01 gói heroin với giá 200.000đ. Đến khoảng 10 giờ ngày 20/01/2017, tại khu vực vòng xuyên đường Đ - P thuộc phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng khi Quách

Thanh H đang tiếp tục bán Heroin cho Nguyễn Văn D thì bị công an bắt quả tang. Thu giữ trên người của H 0,555g Heroin. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Quách Thanh H tại Phòng 5xx, Chung cư V, tổ 5xx, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng thu giữ 35,448g Heroin. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ là 36,003g ma túy Heroin.

Hành vi của bị cáo Quách Thanh H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng số 43/CT-VKS-P1 ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo Quách Thanh H biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì lợi nhuận mà bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần. Số lượng ma túy bị cáo mua bán lớn (36,003g heroin). Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục, đồng thời để răn đe làm gương cho người khác.

Tuy nhiên, xét thấy trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; bản thân bị cáo hiện đang mắc bệnh HIV chuyển sang giai đoạn AIDS, vợ bị cáo cũng bị bệnh và bị tàn tật nên HĐXX sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Đối với Nguyễn Văn D là người có hành vi mua ma túy của H để sử dụng. Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 89/QĐ-XPVPHC là có cơ sở.

[5] Đối với xe mô tô hiệu Future màu xanh, biển kiểm soát 43K9 – 74xx của bà Nguyễn Thị D. Bà D cho D mượn làm phương tiện đi lại, không biết D đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 24/PC47 ngày 09/5/2017 bằng hình thức trả xe cho chủ sở hữu là bà D là có cơ sở.

[6]. Đối với đối tượng tên T đã bán ma túy cho H, do không đủ thông tin để tiến hành xác minh xử lý theo vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục làm rõ là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 08 (tám) gói giấy bạc, bên trong chứa chất tinh thể bột màu trắng là Heroin (ký hiệu H); 08 (tám) gói nylon kích thước khoảng (5x10)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể bột màu trắng là Heroin (ký hiệu H1); 01 (một) cân điện tử

màu đen không rõ nhãn hiệu; 50 (năm mươi) bao nylon; 05 (năm) tờ giấy bạc màu vàng, xét thấy cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với: số tiền 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, gắn số sim: 0905432xxx, số Imel: 355786086301xxx thu giữ của Quách Thanh H; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0908814xxx, số Imel: 356760049636xxx thu giữ của Nguyễn Văn D là những tài sản liên quan đến việc phạm tội, xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 43H6 – 78xx (số cũ), biển kiểm soát 37B2 – 779.xx (số mới), số máy HC08E0473xxx, số khung RLHHC08052Y473xxx do bà Trần Thị Mai A là vợ bị cáo đứng tên chủ sở hữu, do Công an tỉnh Nghệ An cấp mới ngày 10/01/2017. Đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo việc bị cáo sử dụng chiếc xe này vào việc mua bán trái phép chất ma túy vợ bị cáo không biết, lẽ ra phải tịch thu ½ giá trị chiếc xe để sung công quỹ nhà nước nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân vợ bị cáo cũng bị bệnh và bị tàn tật, chiếc xe là phương tiện làm ăn sinh sống của cả gia đình. Do đó, HĐXX tuyên trả chiếc xe này lại cho vợ bị cáo là bà Trần Thị Mai A.

[9] Về án phí: Bị cáo Quách Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm b Khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tuyên bố: Bị cáo **Quách Thanh H** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: **Quách Thanh H 15 (Mười lăm) năm tù**, trừ đi thời gian 03 tháng 29 ngày đã bị tạm giam trước đó (*từ ngày 20/01/2017 đến ngày 19/5/2017*), còn lại buộc bị cáo phải chấp hành là **14 năm 08 tháng 01 ngày tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/10/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) gói giấy bạc, bên trong chứa chất tinh thể bột màu trắng là Heroin (ký hiệu H); 08 (tám) gói nylon kích thước khoảng (5x10)cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể bột màu trắng là Heroin (ký hiệu H1); 01 (một) cân điện tử màu đen không rõ nhãn hiệu; 50 (năm mươi) bao nylon; 05 (năm) tờ giấy bạc màu vàng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, gắn số sim: 0905432xxx, số Imel: 355786086301xxx và số tiền 500.000đ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0908814xxx, số Imel: 356760049636xxx.

- Trả lại cho bà Trần Thị Mai A chiếc xe mô tô kiểm soát 43H6 – 78xx (số cũ), biển kiểm soát 37B2 – 779.xx (số mới), số máy HC08E0473xxx, số khung RLHHC08052Y473xxx đứng tên chủ sở hữu Trần Thị Mai A, do Công an tỉnh Nghệ An cấp mới ngày 10/01/2017.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện Cục Thi hành án TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2017 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/5/2017 của Sở tài chính thành phố Đà Nẵng tại Kho bạc nhà nước Đà Nẵng).

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Quách Thanh H phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- CATPĐN;
- PC 47 - CQCSĐT CA TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THAHS – Công an Tp Đà Nẵng;
- Trại giam Hoà Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cảnh

